

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN Đ
TỈNH LÂM ĐỒNG**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 27/2021/HS-ST

Ngày: 04 – 8 - 2021

NHÂN DANH

**NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN Đ – TỈNH LÂM ĐỒNG**

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Mỹ Diễm.

Các Hội thẩm nhân dân:

1/ Bà Nguyễn Thị Trung Lan.

2/ Bà Nguyễn Thị Loan.

- Thư ký phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Mỹ Diễm – Thư ký Tòa án

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Đ tham gia phiên tòa: Bà Đỗ Thị Thúy Hồng - Kiểm sát viên.

Ngày 04 tháng 8 năm 2021 tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Đ, tỉnh Lâm Đồng xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 26/2021/TLST-HS ngày 16 tháng 6 năm 2021 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 26/2021/QĐXXST-HS ngày 29 tháng 6 năm 2021; Thông báo số 03/TB –TA ngày 27/7/2021 đối với:

* Bị cáo K' S – Sinh ngày 12 tháng 6 năm: 1984, tại: Lâm Đồng; Nơi cư trú: Thôn O, xã Q, huyện Đ, tỉnh Lâm Đồng; Nghề nghiệp: Làm rẫy; Trình độ học vấn: 9/12; Dân tộc: Châu mạ; Giới tính: Nam; Tôn giáo: Thiên chúa; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông K' S1 – sinh năm 1932 (đã chết) và bà Ka H – sinh năm 1945 (đã chết); Vợ: Ka L – sinh năm 1987; Con: có 02 con, con lớn sinh năm 2005, con nhỏ sinh năm 2010; Tiền án, tiền sự: không; Hiện bị cáo đang được tại ngoại. “Có mặt”.

* Bị hại: Anh K' B – Sinh năm 1973 (đã chết)

**Đại diện hợp pháp của bị hại:* Bà Ka N – Sinh năm 1978 (Là vợ của bị hại)

Trú tại: Thôn O – xã Q – Đ– Lâm Đồng. “Có mặt”.

***Những người làm chứng:**

1/Ông K' M, sinh năm: 1981

Trú tại: Thôn O, xã Q, huyện Đ, tỉnh Lâm Đồng. “Vắng mặt”.

2/Bà Kiều Thị C, sinh năm: 1981

Trú tại: Thôn P, xã Q, huyện Đ, tỉnh Lâm Đồng. “Vắng mặt”.

3/Ông K' R, sinh năm: 1975

Trú tại: Thôn O, xã Q, huyện Đ, tỉnh Lâm Đồng. “Vắng mặt”.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 19 giờ ngày 13/10/2020, K' S điều khiển xe mô tô, biển số 49M1 – 095.15 chở K' M ngồi sau, điều khiển xe từ thôn O ra trung tâm xã Q, huyện Đ để tập hát ở nhà thờ xã Q. Lúc này trời mưa và tối, K' S có bật đèn xe chiếu gần và cho xe chạy với tốc độ khoảng 35-38 km/h thì phát hiện phía trước khoảng 10m cùng chiều có ông K' B đang đi bộ ở mép đường bên phải và có biểu hiện loạng choạng như say rượu. Thấy vậy, K' S điều khiển xe tránh sang bên trái ông K' B nhưng do tránh sát nên phần đầu xe bên phải của K' S đã va chạm vào bên trái người ông K' B, làm ông K' B ngã văng vào lề đường bên phải, còn xe mô tô của K' S mất thăng bằng nhưng không bị ngã. K' S điều khiển xe lên phía trước khoảng 08 –10m thì quay lại cùng mọi người đưa ông K' B vào trạm y tế thôn O khám, kiểm tra thấy trên đầu ông K' B có vết thương dập da đầu và được nhân viên y tế vệ sinh, băng vết thương cho ông K' B. Sau đó, K' S và K' M đưa ông K' B về nhà tự dưỡng thương. Đến khoảng 09 giờ ngày 14/10/2020, người thân của ông K' B phát hiện ông đã tử vong.

Kết quả khám nghiệm hiện trường xác định:

Qua trình bày của K' S và những người chứng kiến vụ tai nạn xảy ra giữa xe mô tô do K' S điều khiển và ông K' B cùng các dấu vết tại hiện trường. Cơ quan CSĐT Công an huyện Đ tiến hành khám nghiệm hiện trường vụ tai nạn giao thông xác định:

Đoạn đường xảy ra tai nạn là đường liên thôn, thuộc thôn O, xã Q, huyện Đ. Mặt đường trải nhựa, bằng phẳng, rộng 3,5m, hai bên đường là lề đất, đoạn đường không có vạch kẻ đường, không có biển báo giao thông đường bộ.

Ở phần đường bên phải theo hướng từ thôn O ra Trung tâm xã Q phát hiện:

Vị trí số 01 chiếc dép nhựa màu trắng ở cách mép đường bên phải 0,2m;

Vị trí số 02 mảnh nhựa vỡ kích thước 0,04 x 0,03m, cách mép đường bên phải 0,47m, cách chiếc dép 2,2m.

Vị trí số 03 là đầu ông K' B ngã nằm ở lề đường bên phải, cách mép đường bên phải 1,32m, cách vị trí chiếc dép 1,54m.

Kết quả khám nghiệm phương tiện xe mô tô biển kiểm soát 49M1-095.15 của K' S xác định: Phần mặt nạ và yếm trước bên phải xe bị bung chốt; yếm trước bên phải xe có nhiều vết nứt ở vị trí cách mặt đất 72cm; mặt phía trong của yếm, gần ổ khóa có vết lủng kích thước 4 x 3cm, cách mặt đất 70cm. Dấu vết vị trí lỗ thủng khớp với miếng nhựa màu đen phát hiện thu giữ tại hiện trường vụ tai nạn.

Kết luận giám định pháp y xác định: ông K' B bị sây sát da vùng cằm kích thước 4 x 3cm kèm vết rách da dài 02cm; sây sát da vùng vai sau bên phải, kích thước 1,5 x 0,5cm; tụ máu dưới da đầu vùng cằm ngay dưới vết thương ngoài da; không tụ máu ngoài màng cứng và dưới màng cứng; dập xuất huyết não vùng cực trán hai bán cầu đại não; dập xuất huyết cực trước dưới bên thùy thái dương bên phải.

Kết quả xét nghiệm pháp y về mô bệnh học xác định: ông K' B bị chảy máu dưới nhện, dập vỡ não, phù não, phù phổi cấp.

Kết quả xét nghiệm pháp y về hóa pháp: không phát hiện các độc chất thường gặp.

Vì vậy, nguyên nhân tử vong của ông K' B là do chấn thương sọ não kín do va chạm giao thông với K' S vào đêm 13/10/2020.

Tại bản cáo trạng số 26/CT-VKSĐT ngày 16/6/2021 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Đ, tỉnh Lâm Đồng truy tố bị cáo K' S về tội “*Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ*” theo điểm a khoản 1 Điều 260 của Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Đ giữ nguyên quan điểm truy tố như cáo trạng và đề nghị Hội đồng xét xử:

* Về hình phạt: Áp dụng điểm a khoản 1 Điều 260; điểm b, s khoản 1 Điều 51 và Điều 65 của Bộ luật hình sự. Xử phạt bị cáo K' S từ 15 (*Mười lăm*) tháng đến 18 (*Mười tám*) tháng tù cho hưởng án treo, thời gian thử thách từ 30 (*Ba mươi*) tháng đến 36 (*Ba mươi sáu*) tháng.

* Về trách nhiệm dân sự: Bị cáo và đại diện bị hại đã thỏa thuận bồi thường nên không đề cập.

* Ngoài ra, đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Đ còn đề nghị xử lý vật chứng và án phí theo quy định pháp luật.

Tại phiên tòa bị cáo đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình đúng như nội dung của bản cáo trạng truy tố và nhất trí với lời luận tội của đại diện Viện kiểm sát. Bị cáo nói lời sau cùng: Bị cáo xin Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo để bị cáo có điều kiện lo cho gia đình.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra, tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện Đ, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Đ, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo, đại diện hợp pháp của bị hại không có ý kiến hay khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Về chứng cứ xác định tội: Tại phiên tòa hôm nay bị cáo K' S đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình và thừa nhận: Khoảng 19 giờ ngày 13/10/2020, K' S có giấy phép lái xe hạng A1 theo quy định, điều khiển xe mô tô, biển số 49M1 – 095.15 đi trên đoạn đường liên thôn O, xã Q, huyện Đạ Tẻh. Do điều khiển xe và xử lý tình huống không đảm bảo về quy tắc giao thông đường bộ nên đã gây tai nạn cho người đi bộ cùng chiều phía trước là anh K' B tử vong. Qua lời khai nhận của bị cáo, đại diện hợp pháp của bị hại tại phiên tòa hôm nay đều phù hợp với những tài liệu chứng cứ đã được phản ánh trong hồ sơ vụ án. Như vậy, đã có đủ cơ sở kết luận: Hành vi của bị cáo K' S đã đủ yếu tố cấu thành tội “*Vi phạm quy định*

về tham gia giao thông đường bộ”, tội phạm và hình phạt được quy định tại điểm a khoản 1 Điều 260 của Bộ luật hình sự.

[3] Về tính chất, mức độ hành vi phạm tội: Hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm trật tự an toàn công cộng, gây thiệt hại về tính mạng của người khác khi tham gia giao thông. Bị cáo có giấy phép lái xe ô tô theo quy định, bị cáo không tuân thủ các quy định về an toàn giao thông khi tham gia giao thông đường bộ nên đã gây tai nạn, hậu quả làm chết một người. Do vậy, cần phải áp dụng một mức hình phạt nghiêm trọng tương xứng với hành vi phạm tội do bị cáo đã gây ra. Tuy nhiên, khi lượng hình phạt cũng cần xem xét giảm nhẹ cho bị cáo một phần vì: Sau khi phạm tội bị cáo đã thỏa thuận bồi thường khắc phục hậu quả; bị cáo đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải; đại diện bị hại có đơn bãi nại xin giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo; tại phiên tòa đại diện bị hại đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng mức hình phạt nhẹ nhất đối với bị cáo và cho bị cáo được hưởng án treo. Đây là những tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự được quy định tại điểm b, s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật hình sự. Ngoài ra, xét thấy bị cáo có nơi cư trú rõ ràng, bản thân bị cáo có nhân thân tốt chưa có tiền án, tiền sự và bị cáo là lao động chính trong gia đình. Do đó, không cần thiết phải cách ly bị cáo ra khỏi xã hội mà cho bị cáo được tự cải tạo ngoài xã hội dưới sự giám sát của chính quyền địa phương và gia đình cũng đủ tác dụng răn đe, giáo dục bị cáo thành người hữu ích mà vẫn đảm bảo sự nghiêm minh của pháp luật.

[4] Về trách nhiệm dân sự: Bị cáo K’ S cùng gia đình đã thỏa thuận tự nguyện bồi thường, gia đình bị hại không yêu cầu bồi thường gì thêm nên Hội đồng xét xử không xem xét đến.

[5] Về vật chứng của vụ án:

-01 chiếc xe mô tô, biển kiểm soát 49M1-095.15. Quá trình điều tra, xác minh Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Đ đã trả lại cho chủ sở hữu hợp pháp theo quy định nên Hội đồng xét xử không xem xét.

-01 mảnh nhựa vỡ màu đen kích thước dài 0,04m, rộng 0,03m, được niêm phong vào 01 phong bì màu trắng, kích thước dài 20cm x 14cm. Đây là vật chứng, chứng minh vụ tai nạn giao thông hiện được lưu theo hồ sơ vụ án nên cần tiếp tục lưu kèm theo hồ sơ vụ án.

-01 chiếc dép nhựa màu trắng, mặt dưới có chữ An An, số 41, kích thước dài 0,25m, rộng 0,08m, dép đã qua sử dụng, không có giá trị và không sử dụng được cần tịch thu tiêu hủy.

Vật chứng trên hiện Chi cục Thi hành án dân sự huyện Đ đang tạm giữ chờ xử lý.

[6] Về án phí: Buộc bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Tuyên bố bị cáo K’ S phạm tội “Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ”.

Áp dụng điểm a khoản 1 Điều 260; điểm b, s khoản 1 Điều 51 và Điều 65 của Bộ luật hình sự. Xử phạt bị cáo K' S 18 (*Mười tám*) tháng tù cho hưởng án treo, thời gian thử thách là 36 (*Ba mươi sáu*) tháng, tính từ ngày tuyên án.

Giao bị cáo K' S cho Ủy ban nhân dân xã Q, huyện Đ, tỉnh Lâm Đồng, giám sát, giáo dục trong thời gian thử thách. Gia đình bị cáo có trách nhiệm phối hợp cùng chính quyền địa phương trong việc giám sát, giáo dục bị cáo trong thời gian thử thách. Trong trường hợp người được hưởng án treo thay đổi nơi cư trú thì thực hiện theo quy định tại khoản 1 Điều 69 của luật thi hành án hình sự. Trong thời gian thử thách, nếu người được hưởng án treo cố ý vi phạm nghĩa vụ theo quy định của Luật thi hành án hình sự 02 lần trở lên, thì Tòa án có thể quyết định buộc người đó phải chấp hành hình phạt tù của bản án đã cho hưởng án treo.

2. Về xử lý vật chứng:

Áp dụng Điều 106 của Bộ luật tố tụng hình sự:

- Tiếp tục lưu giữ kèm theo hồ sơ vụ án 01 mảnh nhựa vỡ màu đen kích thước dài 0,04m, rộng 0,03m, được niêm phong vào 01 phong bì màu trắng, kích thước dài 20cm x 14cm

- Tịch thu, tiêu hủy 01 chiếc dép nhựa màu trắng, mặt dưới có chữ An An, số 41, kích thước dài 0,25m, rộng 0,08m, dép đã qua sử dụng.

Vật chứng trên hiện đang tạm giữ tại Chi cục Thi hành án dân sự theo biên bản giao nhận vật chứng lập ngày 16/6/2021.

3. Về án phí: Áp dụng khoản 2 Điều 136 của Bộ luật tố tụng hình sự và Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về án phí, lệ phí Tòa án. Buộc bị cáo K' S phải nộp 200.000 đồng tiền án phí hình sự sơ thẩm.

Trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án, bị cáo, đại diện hợp pháp của người bị hại có quyền kháng cáo bản án lên Tòa án nhân dân tỉnh Lâm Đồng xét xử theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:

- TAND, VKSND tỉnh Lâm Đồng;
- VKSND huyện Đ;
- Công an huyện Đ;
- Bị cáo;
- Đại diện hợp pháp của bị hại;
- Thi hành án dân sự;
- Lưu HS.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa

(Đã ký tên và đóng dấu)

Nguyễn Thị Mỹ Diễm

HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
CÁC HỘI THẨM NHÂN DÂN THẨM PHÁN – CHỦ TOẠ PHIÊN TOÀ

Nguyễn Thị Trung Lan

Nguyễn Thị Mỹ Diễm

Nguyễn Thị Loan